

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2020/DS-ST.

Ngày: 04-6-2020.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Thái.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Quốc Tiết.

Bà Trương Thị Hải.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Duy - Thư ký
Toà án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Long An.

Ngày 04 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Châu Thành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 36/2020/TLST-DS ngày 02 tháng 3 năm 2020, về việc: tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2020/QĐXXST-DS, ngày 13 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Dương Văn Ph, sinh năm: 1991.

Cư trú tại: Số nhà 202/4, ấp 4, xã V, huyện C, tỉnh L.

- *Bị đơn:* Ông Cao Văn C, sinh năm: 1968.

Cư trú tại: Số nhà 291/2, ấp B, xã P, huyện C, tỉnh L.

(Hai đương sự có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 13/02/2020 và những lời khai trình tại tòa, ông Dương Văn Ph là nguyên đơn trình bày: Vào ngày 24/6/2018, ông có cho ông Cao Văn C vay với số tiền là 100.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thời hạn trả là 12 tháng kể từ ngày ký giấy mượn tiền ngày 24/6/2018. Mục đích vay để trồng thanh long. Đến hạn trả nợ ngày 24/6/2019 ông Cao Văn C không thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay cho ông. Ông đã yêu cầu thanh toán nợ nhiều lần nhưng ông C không thực hiện việc trả nợ như thỏa thuận.

Nay ông yêu cầu ông Cao Văn C phải trả tiền nợ gốc vay là 100.000.000 đồng và phải trả một lần trong thời gian ngắn, không yêu cầu tính lãi.

- Bị đơn ông Cao Văn C trình bày: Lời khai trình của ông Ph về việc vay nợ của ông là đúng. Ông có vay của ông Ph số tiền 100.000.000 đồng, để trồng thanh long, trong thời gian qua ông cũng có trả lãi, nhưng không đầy đủ. Nay ông đồng ý trả số nợ vốn gốc vay là 100.000.000 đồng nhưng do hoàn cảnh kinh tế gia đình rất khó khăn nên ông xin trả dần số nợ trên mỗi năm 20.000.000 đồng cho đến khi xong nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Qua lời khai trình của các đương sự, Hội đồng xét xử xét thấy giữa ông Dương Văn Ph với ông Cao Văn C có phát sinh tranh chấp hợp đồng vay tài sản, có lãi; việc tranh chấp và thẩm quyền giải quyết được quy định tại các Điều 26, 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, nên Tòa án nhân dân huyện Châu Thành thụ lý, giải quyết theo quy định.

[2] Xét thấy ông Cao Văn C thừa nhận có vay nợ gốc của ông Dương Văn Ph số tiền 100.000.000 đồng, ông khai trình có trả lãi nhưng không đầy đủ và không xác định đã trả bao nhiêu. Nay ông C đồng ý trả số nợ vốn vay là 100.000.000 đồng nhưng xin trả dần mỗi năm 20.000.000 đồng cho đến khi xong nợ. Yêu cầu này của ông C không được nguyên đơn đồng ý và cũng không phù hợp với quy định của pháp luật, nên không được chấp nhận. Ông Ph yêu cầu ông C phải thanh toán số nợ vốn vay là 100.000.000 đồng không yêu cầu tính lãi, yêu cầu này phù hợp với quy định tại các Điều 463, 466 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015 nên được chấp nhận. Do đó cần buộc ông C phải thanh toán số nợ gốc vay cho ông Ph số tiền 100.000.000 đồng, khi án có hiệu lực pháp luật. Khi chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền phải chịu tiền lãi chậm trả theo quy định tại các Điều 357 và 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

[3] Về án phí: Do yêu cầu của ông Dương Văn Ph được chấp nhận nên ông Ph không phải chịu án phí; ông Cao Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án (100.000.000 đồng x 5% = 5.000.000 đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;
- Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 468 và 470 Bộ luật dân sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện tranh chấp hợp đồng vay tài sản của ông Dương Văn Ph đối với ông Cao Văn C.

Buộc ông Cao Văn C phải có trách nhiệm hoàn trả nợ gốc vay cho ông Dương Văn Ph số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Ông Cao Văn C phải chịu 5.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ông Dương Văn Ph không phải chịu án phí, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí ông Ph đã nộp là 2.500.000 đồng, theo biên lai thu số 0000291 ngày 26 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh
- Viện kiểm sát huyện
- Chi cục THA dân sự huyện
- Các đương sự
- Lưu (hồ sơ, án văn)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Văn Thái